

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của HĐND Huyện về Chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 9, HĐND Huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của HĐND Huyện về Chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 9, Hội đồng nhân dân Huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026; UBND huyện Núi Thành đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết và kính báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Nội dung chất vấn: “UBND Huyện tập trung nguồn lực rà soát các tồn tại vướng mắc trong việc cấp đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tái định cư cho người dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đầu tư trên địa bàn huyện; tổng hợp, phân nhóm cụ thể từng trường hợp, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức, trên cơ sở đó phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan có giải pháp căn cơ, hiệu quả hoặc đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương chỉ đạo giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc để cấp đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tái định cư cho người dân, đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân; đồng thời cần rút kinh nghiệm trong việc thực hiện đảm bảo các thủ tục theo quy định trong việc cấp đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất trong thời gian đến. Đề nghị UBND Huyện phải xác định thời gian và cam kết lộ trình thực hiện hoàn thành cụ thể, báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện hoàn thành đến tháng 6/2023 và báo cáo tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2023”.

1.1. Khái quát tình hình:

Trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Núi Thành đã bố trí đất tái định cư nhằm giải phóng mặt bằng để đầu tư nhiều công trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, đến nay nhiều hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bố trí tái định cư nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nguyên nhân chủ yếu là do chưa có đầy đủ hồ sơ pháp lý về việc giao đất tái định cư, chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính cho nhà nước (chưa nộp tiền sử dụng đất tái định cư).

- Để giải quyết những tồn tại nêu trên, ngày 24/5/2019 UBND huyện Núi Thành có Tờ trình số 98/TTr-UBND về xin ý kiến chỉ đạo giải quyết vướng mắc trong việc nợ tiền sử dụng đất tái định cư của các hộ dân trên địa bàn huyện Núi Thành. Sau đó, UBND Tỉnh đã có Công văn số 3716/UBND-KTTH ngày 28/6/2019 và Công văn số 4738/UBND-KTTH ngày 13/8/2019 chỉ đạo Cục Thuế, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành, địa

phương tổng hợp, tham mưu đề xuất biện pháp xử lý các tồn tại nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất các dự án,... Tuy nhiên, các tồn tại, vướng mắc về nợ đọng tiền sử dụng đất tái định cư trên địa bàn huyện vẫn chưa được giải quyết.

- Ngày 16/12/2019, UBND huyện Núi Thành có Báo cáo số 357/BC-UBND về việc nợ tiền sử dụng đất tái định cư của các hộ trên địa bàn huyện Núi Thành, gồm:

+ Khu tái định cư Tam Quang tại thị trấn Núi Thành (từ năm 2006 đến năm 2012) có 151 Trường hợp trong đó đã ban hành thông báo là 100 trường hợp, chưa thông báo là 51 trường hợp.

+ Khu Tái định cư 617, xã Tam Hiệp (từ năm 2006 đến năm 2011) có 185 trường hợp, trong đó đã ban hành thông báo là 84 trường hợp, chưa thông báo là 101 trường hợp.

+ Khu tái định cư Chợ Trạm, xã Tam Hiệp (từ năm 2007 đến năm 2012) có 53 trường hợp, trong đó đã ban hành thông báo là 30 trường hợp, chưa thông báo là 23 trường hợp.

+ Khu tái định cư Tam Hiệp (từ năm 2006 đến năm 2012) có 254 trường hợp, trong đó đã ban hành thông báo là 101 trường hợp, chưa thông báo là 153 trường hợp.

+ Các khu tái định cư, khu dân cư tại xã Tam Anh Nam (từ năm 2013 đến năm 2017) có 33 trường hợp, trong đó đã ban hành thông báo là 21 trường hợp, chưa thông báo là 12 trường hợp.

+ Các khu tái định cư, khu dân cư tại xã Tam Nghĩa (từ năm 2006 đến năm 2015) có 91 trường hợp đều chưa có thông báo.

Để tạo điều kiện cho người sử dụng đất có điều kiện thực hiện nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất, UBND Huyện đã đề xuất UBND Tỉnh xem xét cho phép các hộ dân nộp tiền sử dụng đất với đơn giá tại thời điểm bố trí tái định cư mà không phải nộp tiền chậm nộp; thời gian thực hiện đến hết ngày 30/9/2020; sau thời gian trên thực hiện theo Luật Quản lý thuế. Nhưng vẫn chưa được xem xét giải quyết.

- Đến năm 2021, thực hiện Công văn số 628/STNMT-QLĐĐ ngày 08/4/2021 và Công văn số 921/STNMT-QLĐĐ ngày 14/5/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc rà soát, báo cáo các trường hợp tồn tại về nợ tiền sử dụng đất tái định cư. UBND Huyện đã chỉ đạo Chi cục Thuế Núi Thành rà soát tham mưu giải quyết khoản nợ tiền sử dụng đất tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra rà soát, Chi cục Thuế Núi Thành có Báo cáo số 5506/BC-CCT, ngày 06/5/2021 về tình hình nợ tiền sử dụng đất tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Núi Thành; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Núi Thành có Báo cáo số 31/BC-CNVPĐK ngày 17/5/2021 về việc nợ tiền sử dụng đất tái định cư của hộ gia đình cá nhân.

Trên cơ sở số liệu báo cáo của Chi cục Thuế Núi Thành, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Núi Thành, kết quả rà soát của Phòng Tài nguyên và Môi

trường, UBND Huyện ban hành Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 12/7/2021 về việc nợ tiền sử dụng đất tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Núi Thành, cụ thể:

Tổng số hộ nợ tiền sử dụng đất tái định cư là: 675 trường hợp; đã có ban hành thông báo thuế: 300 trường hợp; chưa có ban hành thông báo thuế: 375 trường hợp. Trong đó:

+ Khu TĐC đường 617, xã Tam Hiệp: Từ năm 2006 đến nay còn 151 trường hợp; đã ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất là 60 trường hợp, chưa ban hành thông báo là 91 trường hợp.

+ Khu TĐC Tam Quang tại thị trấn Núi Thành: Từ năm 2006 đến nay còn 148 trường hợp; đã ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất là 99 trường hợp, chưa ban hành thông báo là 49 trường hợp.

+ Khu TĐC Chợ Trạm, xã Tam Hiệp: Từ năm 2007 đến nay còn 46 trường hợp; đã ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất là 24 trường hợp, chưa ban hành thông báo là 22 trường hợp.

+ Khu TĐC Tam Hiệp (sau khu công nghiệp Trường Hải), xã Tam Hiệp: Từ năm 2006 đến nay còn 243 trường hợp; đã ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất là 96 trường hợp.

+ Khu tái định cư, khu dân cư tại xã Tam Anh Nam: Từ năm 2013 đến nay còn 14 trường hợp đã ban hành thông báo.

+ Khu tái định cư, khu dân cư tại xã Tam Nghĩa: Từ năm 2006 đến nay có 73 trường hợp; đã ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất là 7 trường hợp, chưa ban hành thông báo là 66 trường hợp.

Trên cơ sở đó, UBND Huyện báo cáo xin ý kiến UBND Tỉnh thống nhất chỉ đạo giải quyết, cho từng trường hợp cụ thể như sau:

+ Đối với các trường hợp chưa ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất UBND Huyện tiếp tục chỉ đạo:

Trường hợp Chi cục Thuế chưa nhận được thông tin tái định cư (Quyết định hoặc thông báo) và hộ gia đình chưa lập hồ sơ xin giao đất, cấp Giấy CNQSD đất tái định cư: Đề nghị các Đơn vị làm bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp với Chi cục Thuế Núi Thành rà soát danh sách chưa nộp tiền tái định cư để cung cấp cho các xã, thị trấn thông tin cho hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư biết và hướng dẫn lập hồ sơ Giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu quyết định giao đất, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển thông tin cho cơ quan thuế để ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất sau khi có Quyết định giao đất tái định cư.

Trường hợp Chi cục Thuế đã nhận được thông tin tái định cư (Quyết định, thông báo) nhưng thiếu tờ khai thuế, thông tin về người sử dụng đất...: Đề nghị Chi cục Thuế Núi Thành cung cấp danh sách các hộ được bố trí tái định cư

cho các xã, thị trấn thông báo đến người được tái định cư, liên hệ Chi cục Thuế cung cấp thông tin để ra thông báo nộp tiền sử dụng đất.

+ Đối với việc khấu trừ quyền sử dụng đất của các Tổ chức thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng: UBND huyện Núi Thành chỉ đạo các Tổ chức làm công tác bồi thường giải phóng mặt bằng phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi người sử dụng đất khi nhà nước thu hồi đất được bố trí tái định cư thực hiện khấu trừ tiền sử dụng đất theo đúng quy định. Cung cấp các thông tin liên quan để Chi cục Thuế Núi Thành xác định được số tiền nợ tiền tái định cư và số tiền thừa mà hiện nay Tổ chức làm công tác bồi thường giải phóng mặt bằng nộp thay cho người sử dụng đất tái định cư (cán trừ tiền hỗ trợ) nhưng chưa có phiếu chuyển thông tin địa chính cũng như hồ sơ cụ thể để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

+ Đối với các trường hợp hộ gia đình, cá nhân không đồng ý nộp tiền phạt chậm nộp tiền sử dụng đất và chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính do vướng mắc trong việc ghi nợ tiền sử dụng đất. Qua rà soát thì nguyên nhân việc nợ tiền sử dụng đất tái định cư được nêu ở trên không phải do chủ quan của hộ gia đình, cá nhân. Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 20 Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: “...*Trường hợp việc chậm nộp tiền sử dụng đất không có nguyên nhân chủ quan từ hộ gia đình, cá nhân thì hộ gia đình, cá nhân không phải nộp tiền tương đương tiền chậm nộp tiền sử dụng đất...*”. UBND Huyện đề nghị UBND Tỉnh cho phép không tính tiền phạt chậm nộp tiền sử dụng đất đối với các trường hợp đã được bố trí tái định cư từ sau ngày 1/7/2004 đến trước ngày Nghị định số 45/2014/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, đến nay UBND Tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có ý kiến chỉ đạo, cho nên UBND huyện Núi Thành chưa có cơ sở giải quyết đối với các trường hợp vướng mắc nêu trên.

- Theo quy định hiện nay, việc tính tiền sử dụng đất được quy định như sau:

+ Căn cứ khoản 3 Điều 108 Luật Đất đai năm 2013 về thời điểm tính tiền sử dụng đất:

“Điều 108. Căn cứ, thời điểm tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

3. Thời điểm tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất là thời điểm Nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất.”

+ Căn cứ điểm b, khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 về giá đất cụ thể sử dụng làm căn cứ tính tiền sử dụng đất:

“4. Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây:

...

b) Tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; công nhận quyền sử

dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức mà phải nộp tiền sử dụng đất;”.

+ Căn cứ khoản 8 Điều 9 Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam Ban hành quy định về giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam:

“Điều 9. Giá đất đối với một số trường hợp khác

8. Đối với những dự án đang thực hiện dở dang chưa có trong bảng giá đất thì giá đất được áp dụng theo giá đất khai thác (giá đất khai thác tính doanh thu) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với dự án đó. Đối với những thửa đất đã tổ chức bán đấu giá thành công thì giá đất được xác định là giá trúng đấu giá.

Đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bố trí tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các phương án tái định cư thì giá đất thu tiền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân tái định cư được áp dụng bởi các Quyết định giá đất tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

Viện dẫn một số Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đến nay đã có hiệu lực pháp luật liên quan đến việc tính tiền sử dụng đất tái định cư có thể thấy rằng, mặc dù năm 2018 mới ban hành quyết định bố trí tái định cư nhưng giá đất tính thu tiền sử dụng đất tái định cư phải áp dụng theo giá đất tại thời điểm có quyết định thu hồi đất (năm 2013), cụ thể là Bản án hành chính sơ thẩm số 64/2022/HC-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai giữa người khởi kiện là ông Phan Phùng và người bị kiện là UBND huyện và Chủ tịch UBND huyện Núi Thành, theo đó Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam nhận định, việc UBND huyện Núi Thành không tính giá trị quyền sử dụng đất tái định cư tại thời điểm có quyết định thu hồi đất (năm 2013) mà tính giá đất tái định cư năm 2018 (thời điểm ban hành quyết định bố trí tái định cư và thu tiền sử dụng đất tái định cư) là không đảm bảo quy định, không đảm bảo nguyên tắc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi.

1.2. Kết quả thực hiện:

- Nhận thấy đây là nội dung quan trọng liên quan trực tiếp nghĩa vụ, quyền lợi của người sử dụng đất tái định cư trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư để thực hiện các dự án trên địa bàn Huyện từ khi thành lập Khu kinh tế mở Chu Lai; liên quan đến nguồn thu ngân sách nhà nước, giải quyết nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất các dự án... UBND Huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị chuyên môn tiếp tục phối hợp rà soát, tham mưu đề xuất giải quyết.

- Ngày 02/12/2022, UBND huyện Núi Thành tổ chức mời các cơ quan, ban, ngành chuyên môn và UBND các xã liên quan để họp bàn giải pháp thực

hiện; ngày 05/12/2022, UBND huyện Núi Thành ban hành Thông báo số 498/TB-UBND để chỉ đạo thực hiện, cụ thể:

“2. Về giá đất để tính tiền sử dụng đất tái định cư mà hộ gia đình, cá nhân phải nộp: Qua xem xét nội dung của các bản án của Tòa án nhân dân liên quan đến việc xác định giá đất tái định cư và tình hình thực tế của địa phương, thống nhất giải quyết như sau:

2.1. Yêu cầu tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng rà soát tất cả các phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (từ năm 2018 trở lại đây) đối với những trường hợp hộ gia đình, cá nhân được bố trí tái định cư nhưng chưa có quyết định giao đất; liên hệ, hướng dẫn công dân có đơn xin giao đất để UBND Huyện ban hành quyết định giao đất tái định cư; thời gian hoàn thành trước ngày 31/12/2022 (không bao gồm 675 trường hợp nợ tiền sử dụng đất tái định cư nêu tại Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 12/7/2021 của UBND Huyện).

Giá đất để tính tiền sử dụng đất tái định cư đối với những trường hợp nói trên được xác định là giá đất tái định cư tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và được thể hiện cụ thể trong quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ gia đình, cá nhân. Trường hợp, người dân sau khi nhận Thông báo nộp tiền của Chi cục Thuế nhưng không thực hiện thì phải chịu phạt nộp chậm theo quy định. Đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Núi Thành chuyển thông tin địa chính, Chi cục Thuế Núi Thành tính giá đất theo nội dung của quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ gia đình, cá nhân.

2.2. Sau thời điểm ban hành Thông báo này, yêu cầu tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất Huyện tham mưu UBND Huyện khi ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi tiết cho từng hộ gia đình, cá nhân, bao gồm cả nội dung giao đất tái định cư hoặc tham mưu ban hành quyết định giao đất tái định cư bằng quyết định riêng nhưng trình cùng lúc. Trước khi tham mưu quyết định, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng hướng dẫn người dân có đơn xin giao đất để hoàn thiện hồ sơ.

2.3. Đề nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Núi Thành ưu tiên thực hiện thủ tục trích lục thửa đất để kèm theo quyết định giao đất tái định cư”.

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND Huyện tại Thông báo số 498/TB-UBND ngày 05/12/2022, các cơ quan, đơn vị đã tập trung tham mưu lập hồ sơ, thủ tục để giải quyết; **kết quả trong năm 2022 đã giải quyết được 56 trường hợp.**

- Để tiếp tục giải quyết các trường hợp vướng mắc tương tự, nhằm đảm bảo quyền lợi cho các hộ gia đình, cá nhân; ngày 14/6/2023, UBND Huyện ban hành Thông báo số 190/TB-UBND, theo đó UBND Huyện đã thống nhất tiếp tục thực hiện Thông báo số 498/TB-UBND ngày 05/12/2022 nói trên; đồng thời, yêu cầu các tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường tiếp tục kiểm tra, rà soát các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với những trường hợp hộ gia đình,

cá nhân được bố trí tái định cư nhưng chưa có quyết định giao đất (từ năm 2018 trở lại đây). Vừa qua, UBND Huyện **đã giải quyết được 05 trường hợp** và đang chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị chuyên môn tiếp tục tham mưu lập hồ sơ, thủ tục để giải quyết các trường hợp tương tự tiếp theo.

- Đối với các vướng mắc (trước năm 2018) theo Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 12/7/2021 của UBND Huyện về việc nợ tiền sử dụng đất tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Núi Thành (675 trường hợp), đến nay UBND Tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa chỉ đạo, cho chủ trương thực hiện. UBND Huyện đã báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Huyện ủy bổ sung nội dung này vào Báo cáo tồn tại, vướng mắc trên địa bàn huyện để đăng ký tiếp tục làm việc với UBND Tỉnh, các Sở, ngành chuyên môn của Tỉnh để được hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

1.3. Giải pháp, nhiệm vụ trong thời gian đến:

- UBND Huyện tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Núi Thành, Chi cục Thuế, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị thực hiện bồi thường tập trung rà soát, lập hồ sơ, thủ tục giải quyết cho các trường hợp từ năm 2018 trở lại đây; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thông báo rộng rãi cho người dân trên địa bàn biết đến cung cấp hồ sơ, phối hợp lập thủ tục để giải quyết.

- Đối với nhóm vướng mắc trước năm 2018 (theo Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 12/7/2021 của UBND Huyện), UBND Huyện tiếp tục Báo cáo đề xuất UBND Tỉnh, các Sở, ngành chuyên môn của Tỉnh để chỉ đạo, cho chủ trương giải quyết.

2. Nội dung chất vấn: *“UBND Huyện tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn bám sát các quy định hiện hành của UBND tỉnh, Sở Tài Nguyên và Môi trường (Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh; Công văn số 373/STNMT-VPĐK 10/3/2021 Sở TN&MT tỉnh và các văn bản liên quan khác), trên cơ sở quy hoạch chung, yêu cầu thực tiễn, tổ chức thẩm định bản vẽ mặt bằng chi tiết và xác nhận điều kiện tách thửa theo đúng quy định, đảm bảo thời gian theo yêu cầu xử lý hồ sơ thủ tục hành chính; đồng thời tổng hợp những vướng mắc trong quá trình thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp, đề xuất kiến nghị điều chỉnh cho phù hợp.*

Việc thực hiện thủ tục tách thửa đã được UBND Tỉnh quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 05/11/2020; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam hướng dẫn cụ thể tại Công văn số 373/STNMT-VPĐK 10/3/2021 (Về trình tự thực hiện, nội dung xác nhận...). Hiện nay, việc giải quyết hồ sơ tách thửa được thực hiện bình thường theo quy trình thủ tục hành chính.

Liên quan đến nội dung tách thửa khớp nối hạ tầng giao thông, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Nam tại Công văn số 122/UBND-KTN ngày 06/01/2023, đã tạm dừng thực hiện.

Căn cứ vào các quy định hiện hành khẩn trương xây dựng, ban hành Quy trình chuyển mục đích sử dụng đất, quy trình tách thửa trên địa bàn huyện, làm cơ sở để cho việc thực hiện công tác giải quyết nhu cầu của Nhân dân về đất đai đảm bảo công khai, minh bạch; góp phần nâng cao hiệu quả điều hành, quản lý của nhà nước trong lĩnh vực đất đai và đảm bảo lợi ích hợp pháp của người dân. Thời gian thực hiện hoàn thành đến tháng 6/2023 và báo cáo tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2023.”

Ngày 12/4/2023, UBND huyện Núi Thành đã ban hành Công văn số 647/UBND-TNMT V/v hướng dẫn thực hiện đăng ký kế hoạch sử dụng đất hằng năm đối với nhu cầu xin phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân; theo đó, đã hướng dẫn trình tự thực hiện, điều kiện, tiêu chí ưu tiên để UBND các xã, thị trấn làm căn cứ họp xét; giải quyết nhu cầu chính đáng của hộ gia đình, cá nhân về chỗ ở, tạo sự minh bạch và hạn chế lợi dụng việc xin chuyển mục đích sử dụng đất để kinh doanh bất động sản.

Nhằm giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân đã đăng ký và được phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2022 theo Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam, UBND huyện Núi Thành đã ban hành Công văn số 688/UBND-TNMT ngày 18/4/2023 và Công văn số 882/UBND-TNMT ngày 16/5/2023; giao UBND các xã, thị trấn tổ chức họp xét, rà soát, đối chiếu với điều kiện, tiêu chí ưu tiên theo hướng dẫn tại Công văn số 647/UBND-TNMT ngày 12/4/2023 để phân loại, đề xuất cụ thể các trường hợp cho phép chuyển mục đích sử dụng; báo cáo về UBND Huyện để xem xét giải quyết từng trường hợp cụ thể.

3. Nội dung chất vấn: *“UBND Huyện tập trung hơn nữa trong công tác chỉ đạo, giải quyết đơn thư của công dân, kiến nghị của cử tri; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan được giao nhiệm vụ; chỉ đạo rà soát các đơn thư, các vụ việc phức tạp, kéo dài chậm giải quyết, tổ chức các cuộc họp chuyên đề, các buổi đối thoại với người dân để giải quyết dứt điểm các vụ việc, tránh tình trạng đơn, thư vượt cấp, gây bức xúc trong nhân dân.”*

Ủy ban nhân dân Huyện luôn xác định hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, UBND Huyện thường xuyên chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 13/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 16/01/2023 của Huyện ủy Núi Thành về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 13/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam; bên cạnh việc tiếp nhận đơn thư thông qua hoạt động tiếp công dân định kỳ, tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân Huyện, qua đường bưu điện, UBND Huyện còn tiếp nhận đơn thư của công dân qua Hệ thống thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh; chú trọng công tác phân loại và xử lý đơn thư, đảm bảo chính xác, kịp thời.

Hàng tuần, UBND Huyện tổ chức cuộc họp giao ban để nghe các cơ quan chuyên môn báo cáo và chỉ đạo giải quyết các đơn thư phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, địa phương và chỉ đạo tổng hợp các đơn thư phức tạp, tồn đọng, kéo dài báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND Tỉnh xin ý kiến chỉ đạo giải quyết; chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện và Thanh tra huyện thường xuyên theo dõi, rà soát tình hình giải quyết các đơn thư khiếu nại, phản ánh, kiến nghị và đơn thư khác, qua đó đôn đốc đối với những nhiệm vụ được giao đã quá hạn giải quyết, hạn chế tình trạng đơn tồn đọng, kéo dài, dẫn đến “điểm nóng”, gây bức xúc cho nhân dân; 100% các vụ khiếu nại của công dân được lãnh đạo UBND Huyện tổ chức gặp gỡ, đối thoại giải thích; tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của công dân, qua đó hạn chế được đơn thư khiếu nại vượt cấp.

Về giải quyết, trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri: Sau khi nhận được các văn bản đề nghị giải quyết, trả lời ý kiến kiến nghị cử tri theo đề nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh, Thường trực HĐND Tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh, Thường trực HĐND Huyện, Ủy ban MTTQ Việt Nam Huyện,... UBND Huyện tiếp thu và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Huyện kiểm tra, kịp thời xử lý, giải quyết và trả lời những phản ánh, đề nghị thiết thực mà cử tri quan tâm theo thẩm quyền. Ngoài ra, còn một số nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, thị trấn: UBND Huyện đã chỉ đạo, yêu cầu UBND các xã, thị trấn xem xét giải quyết và trả lời cho cử tri ở địa phương được rõ theo đúng chỉ đạo của UBND Huyện; đối với các đề nghị có liên quan đến UBND Tỉnh và các ngành cấp trên, UBND Huyện có trách nhiệm báo cáo, kiến nghị với UBND Tỉnh, cấp có thẩm quyền để xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Nội dung chất vấn: *“UBND Huyện quán triệt trong cán bộ công chức, viên chức thực hiện nghiêm chức trách, nhiệm vụ, được giao theo luật CBCCV, các quy định của tỉnh, quy chế làm việc của UBND Huyện; đồng thời tăng cường theo dõi, giám sát, đôn đốc hiệu quả các nhiệm vụ được giao cho tập thể, cá nhân; kiên quyết xử lý đối với các trường hợp không chấp hành hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao.”*

4.1. Kết quả đạt được:

- Công tác chỉ đạo, điều hành: UBND huyện Núi Thành đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 06/3/2023 về thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả công tác trong thực thi công vụ; quán triệt, tổ chức thực hiện các quy định, quy chế của Trung ương và của tỉnh về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính bao gồm cả giám sát từ nhân dân; kịp thời chấn chỉnh, thực hiện

nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức. UBND Huyện ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND Huyện về kiểm tra công vụ năm 2023 và Quyết định số 3215/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 về Thành lập Tổ kiểm tra công vụ và Quy tắc ứng xử của CBCCVC&NLĐ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện; Quyết định số 3775/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 về ban hành Quy chế hoạt động của Tổ kiểm tra công vụ và Quy tắc ứng xử của CBCCVC&NLĐ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện; Tổ kiểm tra tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nghiêm việc kiểm tra, giám sát tại các cơ quan thuộc UBND Huyện, các xã, thị trấn thường xuyên và không thường xuyên.

- Giám sát thực hiện nhiệm vụ được giao: Tổ Giám sát công việc UBND Huyện (Tổ Giám sát) đã tham mưu UBND Huyện theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác được UBND Huyện giao, cụ thể theo Chương trình công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Chương trình công tác trọng tâm của UBND Huyện và các nhiệm vụ do UBND Huyện chỉ đạo, kết luận phân công tại các Thông báo họp giao ban, họp chuyên đề từ tháng 01 đến hết tháng 6 năm 2023.

Qua công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát công việc, hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình công tác trọng tâm của UBND Huyện, các nhiệm vụ do UBND Huyện chỉ đạo, kết luận phân công tại các Thông báo họp giao ban, họp chuyên đề, và kịp thời thông tin tình hình thực hiện cho Tổ Giám sát để tổng hợp báo cáo UBND Huyện theo dõi, chỉ đạo. Tuy nhiên, còn một số cơ quan chậm triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, cũng như báo cáo kết quả thực hiện cho UBND Huyện.

Kết quả cụ thể: Có Báo cáo của Tổ giám sát kèm theo; UBND Huyện giao Tổ giám sát và Phòng Nội vụ lưu hồ sơ đánh giá cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân năm 2023.

- Việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc của cơ quan: Đã ban hành các Công văn số 970/UBND-NV ngày 24/5/2023 về tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước; Quyết định số 704/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 về ban hành Quy tắc ứng xử của CBCCVC&NLĐ trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Núi Thành;

Đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm quy chế, quy định hội họp. UBND huyện tổ chức họp giao ban hằng tháng với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Huyện, hằng quý với các cơ quan, đơn vị và các xã thị trấn; giao ban hằng tuần với từng ngành để giải quyết công việc theo hình thức cuốn chiếu... Nhờ đó đã tập trung giải quyết cơ bản các nội dung tồn tại, hạn chế, các việc bức xúc kéo dài.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2025; thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm trong quản lý văn bản, hồ sơ công

việc. Năm 2022, chỉ số cảnh cách hành chính của huyện Núi Thành đạt ...%, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, vị thứ tư toàn tỉnh, tăng 6 bậc so với năm 2021 và 9 bậc so với năm 2020 (Năm 2020, xếp thứ 13, xếp loại trung bình; năm 2021 xếp vị thứ 10, xếp loại tốt); chỉ số hành lòng của nhân dân đạt hơn 95%, xếp vị thứ nhất toàn tỉnh; chỉ số chuyển đổi số xếp vị thứ 3 toàn tỉnh.

4.2. Tồn tại, hạn chế:

- Việc thực hiện chỉ đạo, điều hành của UBND Huyện, Chủ tịch UBND Huyện, Phó Chủ tịch UBND Huyện ở một số cơ quan, địa phương chưa nghiêm, triển khai chưa đúng tiến độ, chưa đảm bảo chất lượng theo yêu cầu; một số cơ quan, địa phương có lúc, có việc chưa bám sát chức năng nhiệm vụ để thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu đề xuất thực hiện các văn bản của cấp trên, chưa tích cực phối hợp để giải quyết công việc.

- Việc kiểm tra công vụ chưa được tiến hành thường xuyên, kỷ cương, kỷ luật hành chính đôi lúc đôi nơi thực hiện chưa nghiêm; một số cán bộ, công chức trách nhiệm chưa cao, chưa chủ động tiếp cận với người dân trong giải quyết công việc.

4.3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tổ chức thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt. Môi quan hệ công tác giữa cấp ủy, tổ chức đảng với chính quyền có nơi chưa rõ ràng, chưa thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy. Phương pháp quản lý cán bộ, công chức, viên chức chưa phù hợp, chưa phát huy được năng lực, sở trường, thiếu đổi mới, sáng tạo.

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các quy định, quy chế thiếu thường xuyên; chưa gắn việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính vào việc đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên, tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

- Chưa phát huy tốt vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; công tác kiểm tra, giám sát chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa thường xuyên nên việc phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm chưa kịp thời, xử lý thiếu nghiêm minh, chưa đủ sức răn đe, giáo dục...

Tác phong, lề lối làm việc, ý thức chấp hành kỷ luật của từng cán bộ, công chức, viên chức chưa cao.

4.4. Giải pháp, nhiệm vụ trong thời gian đến:

- Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện các quy định, quy chế của Trung ương và của tỉnh về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ,

đảng viên. Trên cơ sở các chủ trương, các quy định, quy chế của Trung ương và của tỉnh, UBND Huyện điều chỉnh, bổ sung, cụ thể hóa các quy chế, quy định, chuẩn mực đạo đức để quản lý, nhận xét, đánh giá ý thức chấp hành, kết quả thực hiện đối với cán bộ, công chức, viên chức; xác định việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính là một trong các nội dung để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, là tiêu chí để bình xét các danh hiệu thi đua đối với tập thể và cá nhân; phát huy vai trò, trách nhiệm và đề cao sự gương mẫu của người đứng đầu.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính bao gồm cả giám sát từ nhân dân; kịp thời chấn chỉnh, thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức. Yêu cầu thực hiện nghiêm nội quy, quy chế làm việc của từng cơ quan, đơn vị và quy chế làm việc của UBND Huyện. Nâng cao trách nhiệm, thái độ của cán bộ, công chức, viên chức đối với nhiệm vụ được giao, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu; chỉ đạo, thực hiện nghiêm việc xử lý CBCCVC vi phạm

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hội họp; các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phải kịp thời triển khai kết luận sau cuộc họp, hội nghị; phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; định kỳ báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục phát huy vai trò của Tổ giám sát do Văn phòng HĐND và UBND Huyện phụ trách, xây dựng phương án để theo dõi, tham mưu đơn đốc giải quyết kịp thời việc thực hiện các ý kiến Kết luận, Thông báo, nhiệm vụ do UBND Huyện và Chủ tịch UBND Huyện giao đối với các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp công dân, UBND Huyện đã ban hành nội quy về tiếp công dân tại Ban tiếp công dân của UBND Huyện; cử cán bộ, công chức phụ trách tiếp công dân tại Ban tiếp công dân thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên vào các ngày làm việc trong tuần, Chủ tịch UBND huyện trực tiếp tiếp công dân định kỳ tại ban tiếp công dân huyện theo quy định mỗi tháng 2 ngày vào ngày thứ 5 của tuần đầu và ngày thứ 5 của tuần thứ 3 trong tháng, qua đó kịp thời giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng thẩm quyền, không để xảy ra tình trạng khiếu nại vượt cấp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của HĐND Huyện; UBND Huyện kính báo cáo trình HĐND Huyện để biết và tiếp tục theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT HĐND Huyện;
- Các đại biểu HĐND Huyện;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- TT UBMTTQVN Huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, TH;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH